

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN MUỜNG LA  
TỈNH SƠN LA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 76/2022/HS-ST  
Ngày 20-9-2022

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MUỜNG LA, TỈNH SƠN LA

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm trực Tán gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà:* Ông Nguyễn Minh Tuấn.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Quàng Thị Hỏa.

Bà Trần Thị Thúy.

**- Thư ký phiên toà:** Ông Đào Ngọc Sơn tại điểm cầu trung tâm và ông Quàng Công Thành tại điểm cầu thành phần - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường La, tỉnh Sơn La.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường La tham gia phiên toà:** Ông Hà Văn Thiệu tại điểm cầu trung tâm và ông Lương Văn Hoan tại điểm cầu thành phần - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 9 năm 2022 tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường La, tỉnh Sơn La và tại điểm cầu thành phần nhà tạm giữ Công an huyện Mường La, xét xử sơ thẩm công khai trực Tán vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 77/2022/TLST-HS ngày 16 tháng 8 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 82/2022/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 9 năm 2022 đối với bị cáo:

**QVT**, sinh ngày 06/6/1972, tại Y, Mường La, Sơn La; Nơi ĐKKHKT: Bản X, xã Y, huyện Mường La, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hoá: 7/12; dân tộc: thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông QVL và con bà QTX đều đã chết; có vợ là HTD, sinh năm 1992; có ba con lớn nhất sinh năm 1997, nhỏ nhất sinh năm 2001; Tiền án, tiền sự, nhân thân: Tại bản án số 17/2002/HSST ngày 19/6/2002 của Tòa án nhân dân huyện Mường La, tỉnh Sơn La đã xử phạt 36 tháng tù về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”; Bản án số 43/2005/HSST ngày 16/6/2005 của Tòa án nhân dân huyện Mường La, tỉnh Sơn La đã xử phạt 30 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Bản án số 48/2015/HSST ngày 25/6/2015 của Tòa án nhân dân huyện Mường La, tỉnh Sơn La đã xử phạt 07 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” (chưa được xóa án tích); Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/5/2022; Bị cáo có mặt tại điểm cầu thành phần.

- *Người bào chữa cho bị cáo tại điểm cầu thành phần:* Bà Cẩm Kim Loan, Trợ giúp viên pháp lý – Trung tâm Trợ giúp viên pháp lý nhà nước, tỉnh Sơn La. Có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo **QVT** bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường La truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào hồi 08 giờ 40 phút ngày 11/5/2022, tại bản X, xã Y, huyện Mường La, tỉnh Sơn La, Công an phát hiện và bắt quả tang QVT, sinh ngày 06/6/1972, ở bản X, Y, huyện Mường La, tỉnh Sơn La đang có hành vi cất giữ trái phép chất ma túy.

Vật chứng thu giữ do QVT tự giác lấy từ trong túi áo ngực bên trái đang mặc giao nộp:

03 gói nilon màu xanh bên trong đều có chứa cục bột màu trắng, QVT khai là Heroine để sử dụng;

Ngày 11/5/2022 cơ quan Công an đã thành lập hội đồng bóc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng lấy mẫu gửi giám định, kết quả:

Vật chứng thu giữ do QVT tự giác giao nộp:

01 gói nilon màu xanh bên trong có chứa cục bột màu trắng có khối lượng 0,05 gam lấy 0,05 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu T1;

01 gói nilon màu xanh bên trong có chứa cục bột màu trắng có khối lượng 0,06 gam lấy 0,06 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu T2;

01 gói nilon màu xanh bên trong có chứa cục bột màu trắng có khối lượng 0,13 gam lấy 0,13 gam làm mẫu gửi giám định ký hiệu T3;

Cơ quan Công an huyện Mường La ra quyết định trưng cầu giám định chất ma túy và loại ma túy.

Tại Kết luận giám định số: 827/KL-KTHS ngày 12/5/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận:

Mẫu ký hiệu T1, T2, T3 là chất ma túy, loại Heroine, khối lượng giám định T1 là 0,05 gam, T2 là 0,06 gam, T3 là 0,13 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,24 gam Heroine;

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo QVT không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định nêu trên.

Quá trình điều tra QVT khai nhận: Khoảng 07 giờ 00 phút ngày 11/5/2022 QVT đi bộ trên đường ở bản X, xã Y, có gặp và mua của một người đàn ông dân tộc mông không biết tên và địa chỉ 03 gói Heroine với giá 300.000, đồng cất vào

túi áo ngực bên trái mang về nhà mục đích để sử dụng. Khi đi đến khu vực ở bản X, xã Y, huyện Mường La thì bị Công an phát hiện bắt quả tang cùng vật chứng.

Về nguồn gốc ma túy QVT khai mua của một người đàn ông dân tộc mông không biết tên, địa chỉ với số tiền 300.000, đồng. Không có căn cứ điều tra về người bán ma túy, không có chứng cứ nào khác để xác định lời khai của QVT.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo QVT đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Bản cáo trạng số: 47/CT-VKS-ML ngày 15 tháng 8 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường La truy tố bị cáo QVT về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tên bố bị cáo QVT phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt QVT từ 24 đến 30 tháng tù;

Không phạt Bỏ sung - Phạt tiền đối với bị cáo do không có tài sản.

Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy:

01 vỏ phong bì niêm phong cũ đã bóc mở; 03 mảnh nilon màu xanh gói ban đầu (đều được niêm phong).

Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về Án phí, Lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo do thuộc hộ nghèo.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa Kiểm sát viên giữ nguyên Quyết định truy tố. Bị cáo, người bào chữa nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Người bào chữa cho bị cáo phát biểu ý kiến bào chữa đưa ra các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo.

Lời nói sau cùng của bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Xét về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mường La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường La, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục

quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Bị cáo QVT thừa nhận: Hồi 08 giờ 40 phút ngày 11/5/2022, tại bản X, xã Y, huyện Mường La, tỉnh Sơn La đã thực hiện hành vi cất giữ trái phép 03 gói Heroine có khối lượng 0,24 gam, mục đích để sử dụng thì bị bắt quả tang cùng vật chứng.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với kết quả điều tra được chứng minh như sau: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Vật chứng thu giữ trong vụ án; Thông báo kết quả giám định.

Như vậy có đủ cơ sở kết luận: QVT đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo không có tài sản nên không phạt Bồi sung - Phạt tiền đối với bị cáo theo quy định của khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Hội đồng xét xử xét thấy: Tính chất hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng nên cần có mức hình phạt nghiêm khắc nhằm giáo dục bị cáo.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân không tốt là đối tượng liên quan đến hoạt động ma túy. Bị cáo có tiền án tại Bản án số 48/2015/HSST ngày 25/6/2015 của Tòa án nhân dân huyện Mường La, tỉnh Sơn La đã xử phạt 07 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, chưa được xóa án tích nay tiếp tục phạm tội là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Bị cáo thật thà khai báo là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3]. Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu huỷ: 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu đã bóc mở; 03 mảnh nilon màu xanh (đều được niêm phong).

Về nguồn gốc ma túy QVT khai mua của một người đàn ông dân tộc mông không biết tên, địa chỉ với số tiền 300.000, đồng. Không có căn cứ điều tra về người bán ma túy, không có chứng cứ nào khác để xác định lời khai của QVT, nên bị cáo phải chịu trách nhiệm về số ma túy.

Do bị cáo không có đơn và tài liệu miễn án phí, do đó phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015:

Tên bố bị cáo QVT phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo QVT 32 (ba mươi hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 11/5/2022.

Không phạt Bổ sung - Phạt tiền đối với bị cáo.

2. Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu huỷ: 01 vỏ phong bì niêm phong cũ đã bóc mở; 03 mảnh nilon màu xanh gói ban đầu (được niêm phong theo biên bản mở niêm phong cân tịnh vật chứng, lấy mẫu giám định và niêm phong vật chứng ngày 11/5/2022). Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/8/2022 cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường La, tỉnh Sơn La.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về Án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo QVT phải chịu 200.000, đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tên án sơ thẩm, ngày 20/9/2022.

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Sơn La;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Mường La (2);
- Công an huyện Mường La;
- THAHS;
- Chi cục THA dân sự huyện Mường La;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**  
(ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

**Nguyễn Minh Tuấn**

